

Số: /SCT-QLCN

Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2023

V/v đề xuất nhu cầu Hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho DNNVV nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi năm 2023

Kính gửi: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực dệt may, chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023;

Theo đó, Sở Công Thương được giao nhiệm vụ: Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp (Số lượng dự kiến: tối đa 01 doanh nghiệp; Kinh phí hỗ trợ dự kiến 30 triệu đồng; Đơn vị đầu mối: Sở Công Thương; Có dự toán chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo).

Vì vậy, Sở Công Thương kính đề nghị Quý doanh nghiệp đề xuất nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo khoản 4 Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể như sau:

1) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ (có mẫu tại Phụ lục 01 kèm theo);

2) Những tài liệu, hồ sơ liên quan đến nội dung đề xuất hỗ trợ (nếu có):

- Bảng cân đối kế toán của Báo cáo tình hình tài chính năm 2022 (Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm, tổng nguồn vốn được xác định trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp tại thời điểm cuối quý III/2023);

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm hoặc trên 01 năm nhưng chưa phát sinh doanh thu thì doanh nghiệp không cần báo cáo);

- Văn bản của Cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận số lao động sử dụng có tham gia bảo hiểm xã hội tại thời điểm trong năm 2023 hoặc bình quân của năm 2022;

- Hợp đồng mua sản phẩm hoặc hồ sơ chứng minh có mối liên kết thương mại (hoặc đang có dự định/kế hoạch/cam kết) với doanh nghiệp đầu chuỗi...

Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp gửi về Sở Công Thương (313 Hùng Vương, Đông Hà) trước ngày 02/12/2023.

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu của doanh nghiệp, Sở Công Thương sẽ xem xét và quyết định lựa chọn 01 doanh nghiệp nhỏ và vừa để hỗ trợ; phối hợp với tổ chức, cá nhân tư vấn (thuộc mạng lưới tư vấn viên theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP) khảo sát, đánh giá nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa được lựa chọn để hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi (*là các doanh nghiệp có mối liên kết thương mại với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuỗi giá trị; định hướng, kiểm soát toàn bộ hoặc các công đoạn khác nhau của chuỗi giá trị nhằm tạo ra giá trị tăng thêm cho sản phẩm, dịch vụ và thực hiện bán sản phẩm, dịch vụ ở thị trường trong nước và nước ngoài*).

Mọi thông tin liên hệ Ông Đoàn Ngọc Định, Phó Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp, điện thoại (zalo): 0982939730 để được hướng dẫn.

Vậy, Sở Công Thương kính đề nghị quý doanh nghiệp quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở (b/c);
- PGĐ Nguyễn Thanh Hiếu;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Hiếu

PHỤ LỤC 01
TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ
(Kèm theo Công văn số /SCT-QLCN ngày /11/2023 của Sở Công Thương)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: Tỉnh/thành phố:

Điện thoại: Fax: Email:

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và tổng doanh thu của năm không quá 200 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng):

Thuộc đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Không thuộc đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Nội dung đề xuất hỗ trợ: *Hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi.*

DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1) Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.

2) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam; Nếu được lựa chọn, Công ty cam kết phối hợp với Sở Công Thương và tổ chức, cá nhân tư vấn để triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ tại Mục 4 nêu trên./.

..., ngày ... tháng 11 năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

PHỤ LỤC 02

Dự toán hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi

(Kèm theo Công văn số /SCT-QLCN ngày tháng năm 2023 của Sở Công Thương)

TT	Tên đề án	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Địa điểm	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
1	Hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi cho 01 doanh nghiệp nhỏ và vừa (thuộc lĩnh vực dệt may hoặc chế biến gỗ)	Sở Công Thương	Tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên; 01 DNNVV	Quý IV/2023	Trong tỉnh	30.000.000	<i>Điểm b khoản 2 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ</i>
2	Chi phí quản lý trực tiếp của Sở Công Thương (5%), trong đó: - Thuê xe ô tô đi lại: 1.180.000 đồng (590.000 đồng/chuyến x 02 chuyến); - Chi phí lưu trú: 320.000 đồng (80.000 đồng/ngày/người x 02 người x 02 ngày)	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị liên quan	Quý IV/2023	Trong nước	1.500.000	<i>Từ điểm 3 Mục III của Phụ lục Kinh phí ban hành tại QĐ 2116/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh và khoản 2 Điều 6 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của HĐND tỉnh</i>
Tổng						31.500.000	

Bằng chữ: Ba mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn./.